

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HSST
Ngày 21/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Chiên và ông Lý Trung Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Thành Dương – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tham gia phiên tòa: bà
Đàm Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử công
khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2019/HSST ngày 06/11/2019 theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/HSST-QĐTA ngày 11/11/2019 đối với bị cáo:

Nông Thị K - sinh ngày 10 tháng 8 năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm N thị trấn H huyện P tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không
nghề; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nông V, sinh năm 1964; con bà Ngô T,
sinh năm 1966; chồng: Tạ Hữu T, sinh năm 1992; con: 01 con sinh năm 2016; Bị
cáo là con thứ 02 trong gia đình có 03 chị, em.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng
theo quyết định số 217-QĐ/UBKTHU ngày 12/11/2019 của Ủy ban kiểm tra huyện
ủy Phục Hòa).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

- **Người làm chứng:** Bé Văn A, Trú tại: Tổ 1 phường S thành phố C. Vắng
mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 09/9/2019 tổ công tác Công an huyện Phục
Hòa tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm Nà Mười thị trấn Hòa Thuận huyện Phục
Hòa Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Nông Thị K đang có hành vi bán số đề
“48”, “84” mỗi số 30.000đ cho Bé Văn A. Tổ công tác tiến hành lập biên bản và

thu giữ vật chứng gồm: 01 phôi đề, 01 tờ cáp đề có ghi (5) 09/9/2019 484 x 30 và có chữ ký của K, 46 tờ giấy trắng có kích thước 5 x 7cm và 2.720.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để đưa về trụ sở điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Nông Thị K khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 09/9/2019 K thuê một người đàn ông (không quen biết) lái xe ôm chở đến bãi bốc hàng hóa ở xóm Lũng Om xã Đại Sơn huyện Phục Hòa để ghi số lô, số đề cho khách là những người dân bốc vác. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thấy đã muộn và bản thân còn có con nhỏ ở nhà nên K đi bộ từ trong bãi bốc hàng ra ngoài đường và gặp một người phụ nữ không quen biết (chỉ biết nhà ở Quảng Uyên) để xin đi cùng về nhà, người này đồng ý và chở K về nhà. Về đến nhà do chưa đến giờ có kết quả mở thưởng của xổ số miền bắc, nên K lại lấy giấy bút ra tiếp tục ghi số lô, số đề cho khách. Khoảng 17 giờ 55 phút khi đang ghi thì có Bé Văn A đến mua hàng tại cửa hàng của K, A ghi với K 02 số đề 48, 84 mỗi số 30.000 đồng. K ghi vào tờ giấy A4 nội dung: 5, 484 x 30 và ghi vào tờ cáp rồi đưa cho A, khi vừa nhận lấy 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ A đưa thì bị tổ công tác Công an huyện Phục Hòa phát hiện và lập biên bản sự việc.

Nông Thị K chưa có giấy phép ghi số lô, số đề theo quy định của pháp luật. K bắt đầu ghi số lô, số đề từ ngày 05/9/2019. Do vừa mới ghi số lô, số đề nên K tự trả thưởng cho khách trúng thưởng và lấy toàn bộ số tiền nếu người mua không trúng chứ không chuyển bằng lô, đề cho ai, tự mình cá cược ăn thua với người mua. K quy định về hình thức đánh và tỷ lệ thắng thua như sau: Người mua số lô, số đề sẽ căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc trong ngày hôm đó để tính thắng thua. Đối với số đề được tính là thắng nếu cặp số người mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, ba càng được tính là thắng nếu 03 số cuối người mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt; lô được tính là trúng nếu cặp số người mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải. Tỷ lệ thắng của người mua đối với số đề là 1 x 70, ba càng là 1 x 350. Đối với số lô sẽ đánh theo điểm, mỗi điểm K bán cho người mua 22.500 đồng, khi trúng một điểm lô người mua sẽ được 80.000 đồng. Đối với số đề K trích cho người mua 20%, còn ba càng và số lô K không tính phần trăm cho người mua.

Do bán số lô, số đề và ba càng, lô xiên cho nhiều người, có người trả tiền ngay, có người ghi nợ nên khi bị cơ quan chức năng lập biên bản sự việc chỉ tạm giữ được số tiền là 2.720.000 đồng. Nông Thị K đã giải trình số lô, số đề, ba càng, lô xiên ghi được trong ngày 09/9/2019 trên tờ giấy A4 là 37.658.000 đồng. Do hành vi của K bị phát hiện và ngăn chặn trước khi có kết quả Sô xổ kiến thiết miền Bắc ngày 09/9/2019 nên số tiền đánh bạc của K trong ngày 09/9/2019 được xác định là 37.658.000 đồng (trong đó tiền ghi số đề là 8.677.000 đồng, tiền ghi lô xiên, ba càng là 660.000 đồng và tiền ghi lô là 28.348.000 đồng).

Đối với những người ghi số lô, số đề (đánh bạc) với Nông Thị K, kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với Bé Văn A có hành vi đánh bạc với Nông Thị K, tuy nhiên hành vi chưa cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Thị K về tội: “Đánh bạc” theo Cáo trạng số 49/CT-VKS-PH ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa và luận tội đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nông Thị K từ 45 đến 60 triệu đồng. Tịch thu và truy thu số tiền bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc; xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong ngày 09/9/2019 bị cáo Nông Thị K đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức nhận ghi trực tiếp số lô, số đề và lô xiên, ba càng từ người chơi được tổng cộng là 37.658.000 đồng (trong đó tiền ghi số đề là 8.677.000 đồng, tiền ghi lô xiên, ba càng là 660.000 đồng và tiền ghi lô là 28.348.000 đồng), bị cáo tự mình trả thưởng nếu có người chơi trúng số theo kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày. Hành vi của bị cáo bị phát hiện trước giờ mở thưởng. Do đó xác định tổng số tiền mà người chơi cá cược với bị cáo Nông Thị K trong ngày 09/9/2019 là 37.658.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nông Thị K đã thừa nhận đánh bạc cá cược bằng hình thức ghi số lô, số đề và lô xiên, ba càng bằng tiền mặt, điều đó phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Thị K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, Cáo trạng số 49/CTr-VKS ngày 06/11/2019 của VKSND huyện Phục Hòa truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, vi phạm sự quản lý thống nhất của Nhà nước về các hình thức cá cược, vui chơi có thưởng, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, là tệ nạn xã hội bị quần chúng nhân dân lên án. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của

mình mà còn vi phạm với động cơ vụ lợi, cá cược được thua bằng tiền, do đó cần phải có một mức án nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Nông Thị K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo đã tự nguyện, tự giác nộp một phần hai số tiền thu lợi bất chính từ việc cá cược (đánh bạc) vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, vì vậy bị cáo sẽ được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đã đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung. Mức phạt tiền cũng sẽ căn cứ vào số tiền đã được bị cáo dùng vào việc đánh bạc trái phép và tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật và hình phạt tiền đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ.

[5] Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thấy sai trái và hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của nhà nước để có cơ hội sửa lỗi lầm, phấn đấu trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) tờ cáp đề có ghi (5) 09/9/2019, đề 484 x 30 và có chữ ký của K; 46 (bốn mươi sáu) tờ giấy trắng được cắt thành hình chữ nhật là công cụ được bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.720.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo, do có nguồn gốc từ việc đánh bạc mà có, nên sẽ bị tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

- Truy thu để sung vào ngân sách nhà nước 34.938.000đ trong tổng số 37.658.000đ của bảng ghi số lô, số đề và lô xiên, ba càng mà những người chơi ghi nợ của bị cáo Nông Thị K ngày 09/9/2019. (bảng tổng hợp số lô, số đề, lô xiên, ba càng là 37.658.000đ, cơ quan điều tra chỉ thu giữ được 2.720.000đ, còn 34.938.000đ bị cáo Nông Thị K cho những người cá cược ghi nợ).

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1, Điều 321, Điều 35 và điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nông Thị K phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nông Thị K 45.000.000đ (bốn mươi năm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước. Xác

nhận bị cáo đã tự nguyện nộp 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) theo biên lai số AA/2018/0000349 ngày 21/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu đề tiêu hủy: 01 (một) tờ cáp đề có ghi (5) 09/9/2019, đề 484 x 30 có chữ ký K; 46 (bốn mươi sáu) tờ giấy trắng được cắt thành hình chữ nhật.

- Tịch thu đề sung ngân sách nhà nước số tiền 2.720.000đ (hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo Nông Thị K số tiền 34.938.000đ (ba mươi tư triệu chín trăm ba mươi tám nghìn đồng) đề sung ngân sách nhà nước.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Thị K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBKT huyện ủy Phục Hòa;
- VKSND huyện Phục Hòa;
- Công an huyện Phục Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Phục Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp